

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/KDTM-ST

Ngày 23 - 8 - 2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Sử

Ông Thái Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương - là thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Hải – kiểm sát viên.

Trong các ngày 02 và 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2017/TLST-KDTM ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2018/QĐXXST-KDTM ngày 04/6/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L V.

Trụ sở: đường T, phường C, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S**, Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Sĩ Q**, Sinh năm: 1990; Địa chỉ: đường L, phường S, thành phố C; Chức vụ: Chuyên viên tín dụng thuộc Phòng khách hàng - chi nhánh Cà Mau, Ngân hàng TMCP Bưu điện L V (theo văn bản ủy quyền lại số 278/2018/QĐ-LienVietPostBank.CM ngày 11/4/2018). (có mặt)

2. Bị đơn: Anh **Bùi Tấn H**, sinh năm 1978 – Chủ hộ kinh doanh cá thể Q C.

Chị **Lê Thị Ngọc D** – sinh năm 1979 (Có mặt).

Anh Bùi Tấn H ủy quyền cho chị: Lê Thị Ngọc D tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2018.

Cùng địa chỉ: đường H, khóm B, phường T T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Lê Kim Y** – sinh năm 1955 (Có mặt).

Địa chỉ: đường H, khóm B, phường T T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Chị **Bùi Hồng G** – sinh năm 1981.

- Anh **Bùi Quốc T** – sinh năm 1984.

- Chị **Bùi Thị Mộng C** – sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Khóm B, phường T T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Chị Bùi Hồng G, Bùi Quốc T, Bùi Thị Mộng C ủy quyền cho chị: Lê Thị Ngọc D tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2018 (Có mặt). Địa chỉ: Khóm B, phường T T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Ông **Cao Văn B** – sinh năm 1951 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm B, phường T T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Anh **Trần P**, sinh năm 1980.

- Chị **Lê Thị Mỹ X**, sinh năm 1983.

- Bà **Nguyễn Thị E**, sinh năm 1954.

- Chị **Kiều Trần Kim L**, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: đường C M, phường A, quận BT, thành phố Cần Thơ.

Anh Trần P, chị Lê Thị Mỹ X, bà Nguyễn Thị E, chị Kiều Trần Kim L cùng ủy quyền cho chị Lê Thị Ngọc D tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 20/8/2018 (Có mặt). Địa chỉ: Khóm B, phường T T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bà **Bùi Thị Đ**, sinh năm 1964 (vắng mặt).

- Bà **Bùi Thị Th**, sinh năm 1949 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm B, phường T T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Nguyễn Sĩ Q trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Vào ngày 08/06/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L V (gọi tắt Ngân hàng L V) và anh Bùi Tấn H, chị Lê Thị Ngọc D thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng số 112616-CM/HĐHMTD-LienVietPostBank, theo nội dung hợp đồng anh H, chị D vay số tiền 2.600.000.000đ, thời hạn vay là 01 năm kể từ ngày 08/6/2016 đến 08/6/2017; Lãi suất: 10%/năm; Hình thức bảo đảm nợ vay: Thế chấp tài sản là bất động sản gồm:

1/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 916515, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 30/8/2005 đứng tên Bùi Tấn H và Lê Thị Ngọc D, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

2/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 588593, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 17/5/2004 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X423069, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 04/7/2003 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

4/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD430531, do Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2005 đứng tên Bùi Tấn H và Lê Thị Ngọc D, tọa lạc tại đường Cách Mạng Tháng Tám, phường An Thới, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ;

5/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN191594, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 05/3/2009 đứng tên Bùi Tấn H và Lê Thị Ngọc D, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

6/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K563380, do Ủy ban nhân dân thị xã Cà Mau cấp ngày 23/02/1998 đứng tên bà Lê Kim Y, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

7/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 316994, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 29/5/2006 đứng tên Bùi Tấn H và Lê Thị Ngọc D, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

8/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V239553, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 12/8/2002 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau.

Việc thế chấp có làm hợp đồng tại phòng công chứng theo quy định. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh H, chị D đã thanh toán được số tiền 1.670.000.000đ và tiền lãi, đồng thời Ngân hàng đã cho anh H chị D nhận lại 05 tài sản đã thế chấp gồm:

1/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 916515, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 30/8/2005 đứng tên Bùi Tấn H và Lê Thị Ngọc D, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

2/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X423069, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 04/7/2003 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN191594, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 05/3/2009 đứng tên Bùi Tấn H và Lê Thị Ngọc D, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

4/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K563380, do Ủy ban nhân dân thị xã Cà Mau cấp ngày 23/02/1998 đứng tên bà Lê Kim Y, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau;

5/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 316994, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 29/5/2006 đứng tên Bùi Tấn H và Lê Thị Ngọc D, tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Cà Mau.

Tính đến ngày 23/8/2018 anh H chị D còn nợ Ngân hàng tổng số tiền: 1.170.211.197đ (Trong đó: Vốn: 930.135.589đ; lãi 240.075.608đ). Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh H, chị D thanh toán tổng số tiền 1.170.211.197đ (Trong đó: Vốn: 930.135.589đ; lãi 240.075.608đ). Đồng thời yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng, các tài sản gồm:

1/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 588593, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 17/5/2004 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 7.120m², thửa 1108; 1109; 1235, tờ bản đồ số 6 – Địa chỉ: Xã Tân Thành, thành phố Cà Mau theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 36414-CM/HĐTC-LienVietPostBank;

2/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD430531, do Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2005 đứng tên Bùi Tấn H diện tích 171,6m², thửa 55, tờ bản đồ số 62 – Địa chỉ: đường Cách Mạng Tháng 8, phường An Thới, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 36514-CM/HĐTC/LienVietPostBank;

3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V239553, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 12/8/2002 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 11.664m², thửa 164, tờ bản đồ số 09 – Địa chỉ: Xã Tân Thành, thành phố Cà Mau theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 36014-CM/HĐTC-LienVietPostBank;

Ngoài ra Ngân hàng không yêu cầu gì khác.

* Chị Lê Thị Ngọc D trình bày:

Chị thừa nhận chị và anh H có ký hợp đồng tín dụng vay tiền tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L V theo hợp đồng số 112616-CM/HĐHMTD-LienVietPostBank ngày 08/6/2016, thời hạn vay, lãi suất, số tiền vay, số tiền đã trả như đại diện ngân hàng trình bày, mục đích sử dụng tiền vay: Bổ sung vốn kinh doanh cá nước lợ và sản xuất nước mắm. Tính đến ngày 23/8/2018 anh chị còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 1.170.211.197đ (Trong đó: Vốn: 930.135.589đ; lãi 240.075.608đ). Nay do làm ăn thất bại nên chị yêu cầu cho chị thanh toán dần để rút từng tài sản đã thế chấp, thanh toán một lần gia đình không khả năng. Đối với tài sản là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD430531, do Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2005 đứng tên Bùi Tấn H, tọa lạc tại đường Cách Mạng Tháng Tám, phường An Thới, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ hiện chị cho vợ chồng người em gái tên Lê Thị Mỹ X mượn ở nhờ, khi nào cần sử dụng chị X trả lại.

* Bà Lê Kim Y trình bày: Bà có cho vợ chồng anh H, chị D mượn 04 tài sản thế chấp Ngân hàng để vay tiền. Sau khi vay anh H chị D có thanh toán được một phần nợ và đã nhận lại 02 tài sản. Hiện tại anh H, chị D còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 1.170.211.197 đồng và còn 02 tài sản thế chấp tại Ngân hàng đứng tên bà như đại diện Ngân hàng đã trình bày. Nay bà đồng ý cùng có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng cùng với vợ chồng anh H để nhận lại 02 tài sản của bà. Tuy nhiên do gia đình đang gặp khó khăn nên xin trả dần số nợ trên.

* Ông Cao Văn B trình bày: Ông có mượn phần đất của bà Lê Kim Y diện tích là 02 công để nuôi cá, trên phần đất ông có cất 01 cái chòi, mượn không có thời hạn. Trong thời gian này thì bà Y có cho con là H và D thế chấp quyền sử dụng đất (phần đất ông mượn) để vay tiền tại Ngân hàng, nay ông xác định trường hợp anh H, chị D, bà Y không trả được nợ, Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp ông tự nguyện dỡ cái chòi đã cất trên đất và di dời cá để trả đất cho bà Y, ông không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Do không có yêu cầu gì trong vụ án giữa Ngân hàng và anh H, chị D nên ông xin vắng mặt tại các phiên hòa giải và xét xử của Tòa án.

* Bà Bùi Thị Đ, bà Bùi Thị Th vắng mặt, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án anh Bùi Tấn H, chị Bùi Hồng G, anh Bùi Quốc T, Bùi Thị Mộng C, anh Trần P, chị Lê Thị Mỹ X, bà Nguyễn Thị E, chị Kiều Trần Kim L là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có văn bản ủy quyền chị Lê Thị Ngọc D tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham

gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 317, 318, 320, 323 của Bộ luật Dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Bùi Tấn H, chị Lê Thị Ngọc D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng L V tổng số tiền là 1.170.211.197đ (Trong đó: Vốn: 930.135.589đ; lãi 240.075.608đ). Chấp nhận yêu cầu xử lý 03 tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng L V. Buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bùi Thị Đ, Bùi Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, ông Cao Văn B có yêu cầu xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại điều 207, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Hợp đồng tín dụng số 112616-CM/HĐHMTD-LienVietPostBank, ngày 08/6/2016 giữa Ngân hàng L V với bà Lê Thị Ngọc D, ông Bùi Tấn H được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu bà Lê Thị Ngọc D, ông Bùi Tấn H trả các khoản nợ tính đến ngày 23/8/2018, tổng cộng là 1.170.211.197đ, trong đó nợ vốn: 930.135.589đ; nợ lãi 240.075.608đ (lãi trong hạn và quá hạn) và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng của Ngân hàng L V, xét thấy, các yêu cầu về trả nợ vốn, lãi trong hạn và lãi quá hạn phù hợp với nội dung Hợp đồng tín dụng đã ký kết, phù hợp với giấy nhận nợ, bảng tính chi tiết lãi vay và sự thừa nhận nợ của bị đơn nên có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, cần buộc anh Bùi Tấn H – chủ hộ kinh doanh cá thể Q C, chị Lê Thị Ngọc D phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng L V, tính đến ngày 23/8/2018 với tổng số tiền 1.170.211.197đ, trong đó nợ vốn: 930.135.589đ; nợ lãi 240.075.608đ và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi trả dứt nợ vốn.

[4] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp theo các hợp đồng: Hợp đồng thế chấp tài sản số 36414-CM/HĐTC- LienVietPostBank là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 588593, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 17/5/2004 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 7.120m², thửa 1108; 1109; 1235, tờ bản đồ số 6 – Địa chỉ: Xã Tân Thành, thành phố Cà Mau; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 36514-CM/HĐTC/LienVietPostBank là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD430531, do Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2005 đứng tên Bùi Tấn H diện tích 171,6m², thửa 55, tờ bản đồ số 62 – Địa chỉ: đường Cách Mạng Tháng 8, phường An Thới, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng

đất số 36014-CM/HĐTC- LienVietPostBank là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V239553, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 12/8/2002 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 11.664m², thửa 164, tờ bản đồ số 09 – Địa chỉ: Xã Tân Thành, thành phố Cà Mau.

Hội đồng xét xử xét thấy, các hợp đồng thế chấp có nội dung và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thế chấp, trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ hợp đồng, không thanh toán nợ cho nguyên đơn đúng thời hạn thỏa thuận do đó chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ của nguyên đơn theo quy định tại Điều 323 Bộ luật dân sự.

[5] Về trách nhiệm thanh toán nợ: Anh Bùi Tấn H là chủ hộ kinh doanh cá thể Q C và chị Lê Thị Ngọc D ký hợp đồng vay với tư cách là bên vay vì vậy anh H, chị D có nghĩa vụ thanh toán nợ theo yêu cầu của Ngân hàng L V với tổng số tiền là 1.170.211.197đ, trong đó nợ vốn: 930.135.589đ; nợ lãi 240.075.608đ và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành xong khoản nợ trên là phù hợp.

[6] Đối với ông Cao Văn B, bà Bùi Thị Đ, Bùi Thị Th, anh Trần P , chị Lê Thị Mỹ X, bà Nguyễn Thị E, chị Kiều Trần Kim L là những người mượn nhà, đất và đang ở nhờ trên phần đất đã thế chấp. Ông B thừa nhận và thống nhất trường hợp xử lý tài sản thế chấp ông tự nguyện di dời cá và dỡ chòi cất trên đất để trả đất cho bà Y, ông không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Đối với những người còn lại như anh Tôn, chị X, bà E, chị Kim L, bà Đ, bà Th, xét thấy các đương sự là những người mượn đất để nuôi cá, mượn nhà để ở, đây là quan hệ pháp luật dân sự, do đó các bên tự thỏa thuận giải quyết, nếu không thỏa thuận được sẽ khởi kiện giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu. Ngoài ra tại biên bản thẩm định tại chỗ đối với phần đất số AD430531, do Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2005 đứng tên Bùi Tấn H diện tích 171,6m² còn có Trần Lê Phước Th, Trần Lê Gia Nh (Con anh T, chị X) hiện còn nhỏ, chị Kiều Trần Kim A hiện không còn sinh sống tại địa chỉ trên nên không đưa những người này vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[7] Đối với chị G, anh T, chị C là những người cùng hộ với bà Y và cùng ký hợp đồng thế chấp (bên thế chấp) để bảo đảm khoản vay cho anh H, chị D theo quy định, trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp được xử lý theo quy định.

[8] Về thời gian và phương thức thanh toán nợ, các bên đương sự không thống nhất, xét thấy yêu cầu của đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thi hành án dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Án phí kinh doanh thương mại bị đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các

Điều 317, 318, 320, 323, 466 và 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L V.

Buộc anh Bùi Tấn H – chủ hộ kinh doanh cá thể Q C, chị Lê Thị Ngọc D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L V tổng số tiền vốn và lãi là 1.170.211.197 đồng, trong đó nợ vốn gốc: 930.135.589 đồng; nợ lãi 240.075.608 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 23/8/2018, anh Bùi Tấn H – chủ hộ kinh doanh cá thể Q C, chị Lê Thị Ngọc D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L V phải trả cho anh Bùi Tấn H – Chủ hộ kinh doanh cá thể Q C, chị Lê Thị Ngọc D bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 588593, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 17/5/2004 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 7.120m², thửa 1108; 1109; 1235, tờ bản đồ số 6; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD430531, do Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2005 đứng tên Bùi Tấn H diện tích 171,6m², thửa 55, tờ bản đồ số 62; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V239553, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 12/8/2002 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 11.664m², thửa 164, tờ bản đồ số 09 khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

Buộc anh Bùi Tấn H – Chủ hộ kinh doanh cá thể Q C, chị Lê Thị Ngọc D, bà Lê Kim Y, chị Bùi Hồng G, anh Bùi Quốc T, chị Bùi Thị Mộng C phải có trách nhiệm giao tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 588593, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 17/5/2004 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 7.120m², thửa 1108; 1109; 1235, tờ bản đồ số 6 – Địa chỉ: Xã Tân Thành, thành phố Cà Mau; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD430531, do Ủy ban nhân dân Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2005 đứng tên Bùi Tấn H diện tích 171,6m², thửa 55, tờ bản đồ số 62 – Địa chỉ: đường Cách Mạng Tháng 8, phường An Thới, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V239553, do Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau cấp ngày 12/8/2002 đứng tên hộ bà Lê Kim Y, diện tích 11.664m², thửa 164, tờ bản đồ số 09 – Địa chỉ: Xã Tân Thành, thành phố Cà Mau theo hợp đồng thế chấp tài sản số 36414-CM/HĐTC- LienVietPostBank ngày 25/12/2014, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 36514-CM/HĐTC/LienVietPostBank ngày 22/12/2014, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 36014-CM/HĐTC- LienVietPostBank ngày 17/12/2014 cho cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định trong trường hợp anh Bùi Tấn H – Chủ hộ kinh doanh cá thể Q C, chị Lê Thị Ngọc D không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ nêu trên.

2/ Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Anh Bùi Tấn H – Chủ hộ kinh doanh cá thể Q C, chị Lê Thị Ngọc D phải nộp 47.106.336 đồng (chưa nộp).

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L V không phải nộp, ngày 07/6/2017 Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 42.453.000 đồng theo biên lai thu số 0003222 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được hoàn lại toàn bộ khi án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông B, bà Th, bà Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thu